

Bản án số: 46/2022/DS - PT

Ngày: 17/8/2022

*“V/v Tranh chấp về bồi thường thiệt hại  
ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Bá Lưu

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Nghĩa, Ông Trần Đức Long

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Nhân - Cán bộ TAND tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình:** Bà Phạm Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLPT- DS ngày 26 tháng 4 năm 2022, về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm phạm”.

Do bản án Dân sự sơ thẩm số 06/2022/DS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1514/2022/QĐ-PT ngày 08/7/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ Văn C, sinh năm 1968, địa chỉ: thôn N, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình - Đại diện cho 272 hộ dân thôn N, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Đồng bị đơn:* Ông Tô Ngọc Ch, sinh năm 1960, ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960, ông Lê Quang C, sinh năm 1958, cùng trú tại: thôn N, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Nguyễn Văn S:* Ông Nguyễn Thái T, Văn phòng Luật sư Th - Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960, ông Lê Quang C, sinh năm 1958, cùng trú tại: thôn N, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, tài liệu, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Võ Văn C trình bày:* Vào năm 2018, thôn N thống nhất chủ trương và toàn dân thôn N đóng góp tiền để xây dựng nhà văn hóa thôn N, trong khi đang xây dựng nhà văn hóa, số tiền dân góp chưa thanh toán nên thôn thống nhất mang đi gửi tiết kiệm tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện L, tỉnh Quảng Bình mang tên ông Tô Ngọc Ch. Sau khi xây dựng, nhà thầu yêu cầu thanh toán tiền nên ngày 08/01/2019, ông Tô Ngọc Ch, Trưởng thôn N, ông Lê Quang C, Thủ quỹ thôn và ông Nguyễn Văn S, Kế toán thôn thống nhất cùng nhau đi rút tiền về để thanh toán. Sau khi rút số tiền 300.000.000 đồng tiền gốc và lãi của thôn, trên đường đi về nhà, cả 3 ông đã làm mất toàn bộ số tiền nói trên, không có tiền thanh toán cho nhà thầu xây dựng nhà văn hóa nên thôn đã xoay xở các khoản khác để thanh toán. Số tiền mất hiện nay Cơ quan điều tra Công an huyện L đã điều tra nhưng chưa có kết quả mà đã hết thời hạn điều tra nên đang tạm đình chỉ điều tra vụ án. Số tiền 03 ông làm mất là tiền toàn dân thôn N đóng góp, do đó, qua nhiều lần họp toàn dân yêu cầu 03 ông hoàn lại cho thôn số tiền làm mất mà 03 ông không thống nhất. Hiện nay ông Võ Văn C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc 3 ông (Tô Ngọc Ch, Lê Quang C và Nguyễn Văn S) có trách nhiệm liên đới bồi thường cho nhân dân thôn N số tiền gốc 300.000.000 đồng, trong đó ông Tô Ngọc Ch đã tự nguyện tạm nộp trước số tiền 80.000.000 đồng, còn lại 220.000.000 đồng, chưa ai nộp, nay yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, tại phiên tòa, ông C bổ sung thêm yêu cầu tính lãi của số tiền 300.000.000 đồng từ ngày mất tiền đến khi bồi thường xong, theo mức lãi thấp nhất của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

*Ý kiến của các bị đơn:*

- Ông Tô Ngọc Ch trình bày: Ông được dân thôn N bầu làm trưởng thôn kể từ năm 2015 cho đến nay. Vào năm 2018 thôn có chủ trương thu tiền từ nhân dân để xây dựng nhà văn hóa thôn, sau khi dân nộp thì như thường lệ các lần trước mà thôn có quỹ, cả 03 người là ông, ông Lê Quang C Thủ quỹ và ông Nguyễn Văn S Kế toán thống nhất đi gửi tiền vào ngân hàng vừa đảm bảo vừa có lãi cho thôn khi chưa sử dụng. Sau khi gửi được một năm cũng là thời gian nhà thầu đã xây dựng xong nhà văn hóa thôn yêu cầu thanh toán nên 03 ông thống nhất đi rút tiền để thanh toán nhà thầu. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/01/2019, ông và ông C, ông S cùng nhau đến Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện L để rút khoản tiền 300.000.000 đồng tiền gốc và lãi về để thanh toán tiền cho nhà thầu. Khi đi, ông chở ông C bằng xe mô tô của ông, còn ông S đi xe riêng, sau khi rút tiền xong, ông C và ông để tiền vào cốp xe mô tô của ông rồi cả ba đi về, trên đường về cả 03 người ghé cửa hàng C ở chợ Tr để mua mỡ máy xúc rồi đến hiệu sách H mua sổ sách làm việc và cờ để treo nhà thôn, sau đó đến cửa hàng T thuộc thôn Đ, xã L mua 01 can dầu nhớt, rồi cả 03 người cùng nhau lên nhà, trên đường cả 03 ghé quán anh Ng tại xã D, huyện L để ăn trưa, thời gian ăn trưa khoảng 40 đến 50 phút, ăn xong thì ông S về nhà ông S còn ông chở ông C về nhà ông C để cất tiền, khi mở cốp xe mô tô ra thì không thấy tiền nữa nên gọi điện thông báo ông S đến, rồi cả 3 làm tờ trình trình báo sự việc cho Công an xã và Công an huyện.

Trong quá trình điều tra từ năm 2019 đến nay chưa có kết quả nên trong tháng 02/2019 và tháng 3/2019 thôn có nhiều việc cần tiền, vì trách nhiệm, ông đã tự nguyện tạm nộp 02 lần là 80.000.000 đồng để giải quyết một số công việc cấp bách của thôn. Hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm rõ được thủ phạm, ông Võ Văn C kiện đòi số tiền trên cho thôn, ông xác định số tiền trên bị mất trộm là có thật, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ông Lê Quang C trình bày: sau khi nghe ông Ch gọi điện bảo ngày mai đi Ngân hàng rút tiền thôn nên khoảng 07 giờ ngày 08/01/2019, ông và ông Ch Trưởng thôn, ông S Kế toán thôn cùng nhau đi, khi đi ông và ông Ch đi một xe, ông S đi một xe, đi được khoảng 02 km thì ông Ch đi vệ sinh, ông S nói “tau đi trước để về chợ Tr mua men nấu rượu”, khi ông và ông Ch đến Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện L thì chưa thấy ông S đâu cả, ông Ch nói vào rút tiền, ông có nói đợi ông S đã nhưng ông Ch nói cứ làm thủ tục đi đã nhưng khi làm xong thủ tục thì thủ quỹ ngân hàng đưa tiền ra 06 lốc tiền loại mệnh giá 500.000 ngàn đồng, ông Ch nói phụ đếm, mỗi người đếm chưa xong 01 lốc thì ông Ch nói tiền ngân hàng không thiếu đâu nên ông và ông Ch không đếm nữa, rồi ông cất tiền vào túi ni lon đưa ra bỏ vào cốp xe mô tô của ông Ch, ra cổng Ngân hàng thì gặp ông S đến, ông S hỏi rút tiền rồi à, ông bảo rút rồi, tiền trong xe ông Ch, sau đó, cả 03 người đi đến quán C, chợ Tr, để ông Ch mua mỡ máy xúc, rồi đến hiệu sách, ông và ông S mua sổ sách và cờ cho thôn, sau đó đến quán T ở thôn Đ xã L, huyện L, ông Ch mua 01 thùng dầu nhớt, tất cả buộc lên xe ông Ch chở, còn ông đi chung xe với ông S, trên đường về, cả 03 ghé quán anh Ng ở D, huyện L để ăn trưa, sau khi ăn trưa xong, ông S về nhà ông S còn ông Ch chở ông về nhà ông để bàn giao tiền cho ông cất, khi mở cốp xe ra thì không thấy tiền đâu cả, ông Ch điện gọi ông S tới và cả 03 người làm tờ trình báo với Công an. Hiện nay cơ quan điều tra chưa làm rõ thủ phạm được, ông C khởi kiện đòi lại tiền cho thôn N, ông khẳng định số tiền trên bị mất trộm là có thật mà cơ quan điều tra làm chưa có kết quả, nếu quy trách nhiệm cho các ông thì quan điểm của ông là ông Ch chịu trách nhiệm cao nhất rồi đến ông S, ông chịu trách nhiệm ít nhất. Tại biên bản hòa giải ngày 08/12/2021 và tại phiên tòa, ông C thay đổi quan điểm về trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho thôn, ông Ch phải chịu hoàn toàn, vì tiền để trong cốp xe của ông Ch, chìa khóa xe ông Ch giữ, ông không có trách nhiệm gì.

- Ông Nguyễn Văn S trình bày: Đúng 19 giờ tối 07/01/2019, ông Tô Ngọc Ch gọi điện cho ông bảo, ngày mai 7 giờ có mặt tại đường của quán o D để cùng đi rút tiền thôn về thanh toán cho nhà thầu. Sáng ngày 08/01/2019, ông, ông Ch và ông C tập trung tại địa điểm đã hẹn và cùng nhau đi, khi đi ông Ch chở ông C, ông đi xe của ông, đi được một đoạn thì ông Ch đi vệ sinh, ông C đứng ngoài xe chờ, còn ông đi trước, khi về đến ngân hàng chưa thấy hai ông về đến nên ông ra chợ Tr mua men nấu rượu rồi trở vào Ngân hàng, khi vừa đến cửa Ngân hàng thì ông Ch và ông C mở cửa kính đi ra, ông hỏi lấy tiền rồi à, ông Ch nói lấy rồi nên ông quay lại cả 03 người cùng về, trên đường về ông Ch ghé quán C mua 05 kg mỡ, rồi đến hiệu sách, ông Ch đứng ngoài xe, ông và ông C vào mua sổ sách và cờ cho thôn, sau đó ông Ch bảo đi đến quán T để ông Ch mua dầu nhớt, cả 03 cùng đi đến quán

T thôn Đ, xã L, huyện L, ông Ch mua 01 thùng nhồn 18 lít buộc lên xe ông Ch, do xe ông Ch chở thùng nhồn nên ông C ngồi lên xe của ông rồi cả 03 người cùng đi về, trên đường đi có gặp ông V nên anh em rủ nhau ghé quán anh Ng ở xã D ăn trưa, khoảng 40 đến 50 phút sau thì ông Ch và ông C về nhà trước, còn ông và ông Ch lên nhà ông uống nước thì nghe ông Ch điện gọi sang nhà ông C có việc. Khi ông sang thì ông Ch và ông C bảo tiền bỏ trong bóp xe bị mất trộm, sau đó cả 03 người về Công an huyện để trình báo sự việc. Hiện nay chưa có kết quả điều tra, ông C khởi kiện cả 03 người yêu cầu có trách nhiệm chung, quan điểm của ông là ông Ch Trưởng thôn chịu trách nhiệm cao nhất, đến ông C Thủ quỹ chịu trách nhiệm thứ hai, ông chịu trách nhiệm ít nhất. Tại biên bản hòa giải ngày 08/12/2021 và tại phiên tòa, ông S thay đổi ý kiến về trách nhiệm bồi thường là ông không chịu trách nhiệm. Vì trong quá trình rút tiền, cất tiền, bảo vệ tiền, ông Ch và ông C thực hiện trực tiếp, không đợi có mặt ông, ông không chứng kiến nên ông không chấp nhận việc ông C khởi kiện yêu cầu ông có trách nhiệm bồi thường số tiền của thôn bị mất.

Tại Bản án sơ thẩm số 06/2022/DS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã quyết định: Căn cứ Điều 5, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 211, Điều 274, Điều 275 Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và Điều 589 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn C, buộc ông Tô Ngọc Ch, ông Nguyễn Văn S và ông Lê Quang C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình mà ông Võ Văn C là người đại diện số tiền 300.000.000 đồng, theo phần:

+ Ông Tô Ngọc Ch, bồi thường 100.000.000 đồng, được trừ số tiền ông đã tạm nộp trước 80.000.000 đồng, số còn lại phải bồi thường tiếp là 20.000.000 đồng.

+ Ông Nguyễn Văn S, bồi thường 100.000.000 đồng;

+ Ông Lê Quang C, bồi thường 100.000.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn C về tính lãi của số tiền 300.000.000 đồng từ ngày mất đến khi bồi thường xong.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 21/3/2022, ông Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án nhân dân huyện L xét xử buộc ông phải trả 100.000.000 đồng cho thôn N là hoàn toàn vô lý, không có căn cứ, không công bằng, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét lại.

Ngày 22/3/2022, ông Lê Quang C có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy bản án sơ thẩm số 06/2022/DS-ST ngày 15/3/2022

của Tòa án nhân dân huyện L, buộc ông Tô Ngọc Ch chịu hoàn toàn trách nhiệm bồi thường khoản tiền 300.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các đương sự không thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết vụ án và yêu cầu Tòa án xét xử vụ án theo quy định pháp luật. Những người kháng cáo ông Nguyễn Văn S, Lê Quang C giữ nguyên nội dung trong đơn kháng cáo.

*Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Nguyễn Văn S:* Luật sư Nguyễn Thái T cho rằng việc gửi số tiền 300.000.000 đồng tại ngân hàng đứng tên ông Tô Ngọc Ch, thôn N và Ban Quản lý thôn không có chủ trương để giao cho ông Ch gửi số tiền trên, vì vậy việc rút tiền chỉ có ông Ch mới rút được. Khi rút tiền xong không có sự chứng kiến của ông S, trên đường về nhà ông Ch chạy xe một mình, sau khi ăn trưa có thể ông Ch, ông C đã lấy số tiền trên. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để sửa bản án sơ thẩm, buộc ông Tô Ngọc Ch chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 300.000.000 đồng cho thôn N, xã T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308, 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các ông Nguyễn Văn S và ông Lê Quang C, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng miễn án phí cho các bị đơn vì các bị đơn thuộc diện là người cao tuổi quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Thẩm quyền giải quyết, người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, giải quyết, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của các bị đơn ông Nguyễn Văn S, ông Lê Quang C không chấp nhận bản án sơ thẩm đã tuyên, đề nghị hủy bản án sơ thẩm và buộc ông Tô Ngọc Ch phải chịu hoàn toàn trách nhiệm bồi thường số tiền 300.000.000 đồng cho thôn N. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa các đương sự đều thừa nhận: Thôn N bầu trưởng thôn ông Tô Ngọc Ch thông qua hội nghị toàn dân thôn vào năm 2015, sau đó trưởng thôn phối hợp với Mặt trận thôn thông qua việc rút

người trong thôn là ông Nguyễn Văn S làm kế toán và ông Lê Quang C làm thủ quỹ thôn. Các hoạt động của thôn N, xã T từ năm 2019 trở về trước đảm bảo bình thường. Năm 2018, Thôn có chủ trương quyên góp tiền của nhân dân trong thôn để xây dựng nhà văn hóa thôn N, sau khi thu tiền dân mà nhà văn hóa đang triển khai xây dựng chưa thanh toán, để đảm bảo an toàn và sinh lợi cho dân, ban quản lý thôn (Trưởng thôn, Kế toán và Thủ quỹ) thống nhất đưa số tiền thu được từ dân 300.000.000 đồng đi gửi vào Ngân hàng, mang tên ông Tô Ngọc Ch. Sau khoảng một năm nhà thầu xây dựng hoàn thành công trình và đề nghị thôn thanh toán tiền, thì trưởng thôn, kế toán và thủ quỹ có sự thống nhất (bằng hình thức chiều ngày 07/01/2019, ông Tô Ngọc Ch gọi điện cho ông Nguyễn Văn S và ông Lê Quang C hẹn nhau 07 giờ sáng ngày mai gặp nhau tại đường trước quán o D để cùng nhau đi rút tiền thôn về thanh toán nhà thầu), đúng hẹn khoảng 07 giờ ngày 08/01/2019, cả 03 người có mặt, ông Tô Ngọc Ch và ông Lê Quang C đi chung một xe của ông Ch, ông Nguyễn Văn S đi một xe của ông S, rồi cùng nhau đi rút tiền. Trên đường đi, ông S đến ngân hàng trước nhưng không đợi mà đi ra chợ, ông Ch và ông C đến sau, không thấy ông S mà ông Ch, ông C vẫn tiến hành làm thủ tục rút, sau khi nhận 300.000.000 đồng tiền gốc và 2.282.000 đồng tiền lãi, ông Tô Ngọc Ch và ông Lê Quang C đi ra cửa thì ông S vừa đến, ông Ch và ông C nói rút tiền xong rồi và cùng nhau ra về, khi ra chỗ để xe ông Ch, ông C để tiền vào trong cốp xe mô tô của ông Tô Ngọc Ch, sau đó cả 03 người có ghé một số nơi để mua sắm một số đồ dùng của thôn và của cá nhân, trên đường về ghé quán ăn trưa. Sau khi ăn trưa xong đi về nhà ông C để cất tiền thì phát hiện mất tiền.

Qua Tờ trình ban đầu sau khi bị mất số tiền 300.000.000 đồng ngày 08/01/2019 của ông Ch, ông S, ông C và Văn bản ngày 21/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện L thì việc 03 ông làm mất tiền thôn là có thật. Ý kiến của ông C và ông S thoái thác trách nhiệm cho rằng mình không phải là người quản lý tài sản của thôn là không có căn cứ, bởi lẽ, đã có sự thống nhất và cùng nhau đi rút tiền cho thôn, là cùng chung ý chí, trong khi ông S đến trước mà không đợi 02 người kia mà lại đi làm việc cá nhân là thiếu trách nhiệm chung, ông C Thủ quỹ, lẽ ra phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình giữ tiền đưa về thôn đảm bảo an toàn nhưng không giữ mà lại để trong cốp xe ông Ch, ông Ch vì nhu cầu việc riêng mà không lưu tâm khoản tiền thôn để trong cốp xe của mình, đồng thời ông S, ông C cũng có nhu cầu mua sắm riêng, rồi cả 03 người đi mua sắm nhiều nơi kể cả ăn trưa tại quán anh Ng ở xã D rất lâu, thể hiện cả ba người mất cảnh giác, thiếu trách nhiệm, có lỗi trong việc bảo quản số tiền của thôn gây thiệt hại tài sản cho thôn nên cả 03 người phải liên đới có trách nhiệm bồi thường theo phần ngang nhau là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Bản án sơ thẩm đã xác định lỗi của các ông Ch, ông C, ông S trong việc để mất tiền là ngang nhau để buộc các ông phải liên đới bồi thường số tiền 300.000.000 đồng của thôn N là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông S, ông C không cung cấp tài liệu, chứng cứ khác chứng minh cho kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử xét thấy không có sơ sở để chấp nhận kháng cáo của các ông

Nguyễn Văn S, ông Lê Quang C, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn S có đơn xin miễn án phí do là người cao tuổi có xác nhận của chính quyền địa phương nên được miễn án phí, ông Lê Quang kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm nhưng do ông là người cao tuổi nên được miễn án phí..

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 308, Điều 309, Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị đơn ông Nguyễn Văn S, ông Lê Quang C, sửa bản án sơ thẩm về phần án phí. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn C, buộc ông Tô Ngọc Ch, ông Nguyễn Văn S và ông Lê Quang C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình mà ông Võ Văn C là người đại diện số tiền 300.000.000 đồng, theo phần:

- Ông Tô Ngọc Ch, bồi thường 100.000.000 đồng, được trừ số tiền ông đã tạm nộp trước 80.000.000 đồng, số còn lại phải bồi thường tiếp là 20.000.000 đồng.
- Ông Nguyễn Văn S, bồi thường 100.000.000 đồng;
- Ông Lê Quang C, bồi thường 100.000.000 đồng.

2. Về án phí: Các ông Tô Ngọc Ch, ông Nguyễn Văn S, ông Lê Quang C được miễn án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm. Trả lại cho ông Võ Văn C số tiền tạm ứng án phí 5.500.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004282 ngày 21/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

*Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Võ Bá Lưu**